

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN H
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **280/2022/HS-ST**

Ngày: 26/10/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thoa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phùng Văn Tàu

Bà Lê Thị Huyền

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung -Thư ký Tòa án nhân dân quận H

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Sơn - Kiểm sát viên

Trong ngày 26 tháng 10 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận H xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 255/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 258/2022/QĐXXST-HS ngày 14/10/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Cộng H (tên gọi khác Nguyễn Văn H); Sinh năm: 1981; Giới tính: nam; Tên gọi khác: Không; HKTT: Thôn T, xã A, huyện M, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, Đảng phái: không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn C và bà Phạm Thị Đ (đều đã chết); Anh, chị, em ruột: Gia đình có 03 người, bị cáo là thứ ba; Vợ: Bùi Thị H1 (đã ly hôn); Con: 01 con sinh năm 2002.

Tiền án: 03. Gồm:

Bản án số 158/2006/HSST ngày 22/11/2006 của Toà án nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội xử phạt 28 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt ngày 13/9/2008 (chưa được xóa án tích).

Bản án số 21/2009/HSST ngày 08/5/2009 của Toà án nhân dân huyện M, thành phố Hà Nội xử phạt 48 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong

hình phạt ngày 06/11/2012 (chưa được xoá án tích).

Bản án số 55/2013/HSST ngày 15/8/2013 của Tòa án nhân dân huyện M, thành phố Hà Nội xử phạt 08 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt ngày 16/11/2019 (chưa được xoá án tích).

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 14/5/2002, Công an quận T, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính (phạt tiền 1.000.000 đồng) về hành vi Đánh bạc (đã chấp hành xong).

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/7/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 Công an thành phố Hà Nội.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- **Người bị hại:** Anh Dương Quang Q, Sinh năm: 1995, trú tại tổ 15, phường Đồng Mai, quận H, thành phố Hà Nội. *(Vắng mặt tại phiên tòa).*

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Mai Thị Thu H, Sinh năm: 1983, trú tại thôn Viên Ngoại, xã Viên An, huyện Ứng H, thành phố Hà Nội. *(Vắng mặt tại phiên tòa).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 29/7/2022, Nguyễn Cộng H đang ở nhà tại thôn T, xã A, huyện M, thành phố Hà Nội thì Trần Xuân L (Sinh năm: 1989, trú tại xã Hồng Sơn, huyện MĐ, thành phố Hà Nội) là bạn quen biết đến chơi. Tại đây, H nói “đói quá” (ý không có tiền tiêu sài), thấy vậy L rủ H đi trộm cắp xe máy để bán lấy tiền tiêu, H đồng ý. Sau đó, L lấy 01 (một) thanh kim loại mài chế thành 01 (một) chiếc vam phá khoá rồi cất vào trong túi quần. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, H điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, không rõ biển kiểm soát của L, chở L đi ra khu vực H tìm xe máy có sơ hở thì trộm cắp. Đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, khi cả hai đi đến khu vực L08-L01, khu A, khu đô thị DN, phường LK, quận H, thành phố Hà Nội thì phát hiện 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh-đen-bạc, BKS: 29Y-539.14 của anh Dương Quang Q (Sinh năm 1995, trú tại tổ 15, phường ĐM, quận H, thành phố Hà Nội) đang dựng tại vỉa hè, không có người trông giữ, không khoá cổ, khoá càng. Thấy vậy, H điều khiển xe đến gần xe máy của anh Q (cách khoảng 3m), L xuống xe cầm theo vam phá khoá, còn H đứng ngoài cảnh giới. Sau khi L dùng vam phá khoá mở được khoá điện xe của anh Q, L điều khiển xe bỏ chạy, H điều khiển xe đi theo sau. Khi cả hai về đến khu vực xã PL, huyện MĐ, thành phố Hà Nội thì H và L

đôi xe, H điều khiển xe trộm cắp được của anh Q đi về nhà, L đi theo sau. Đến khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, khi H đi đến khu vực xã An Mỹ, huyện MĐ, thành phố Hà Nội thì bị tổ công tác Công an xã AM phối hợp với Công an phường LK kiểm tra hành chính, H không xuất trình được giấy tờ liên quan đến chiếc xe, nên bị tổ công tác đã lập biên bản và đưa H cùng chiếc xe về trụ sở Công an phường LK để làm rõ, còn L đi đâu không rõ. Tại cơ quan công an, H đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Sau khi phát hiện bị mất xe, anh Dư Quang Q đến Công an phường LK, quận H, thành phố Hà Nội trình báo sự việc.

Vật chứng của vụ án đã thu giữ:

- 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh-đen-bạc, BKS: 29Y3-539.14, số khung 3919KY242014, số máy JA39E1102735 thu giữ khi kiểm tra hành chính.

- 01 (một) quần bò sáng màu; 01 (một) đôi dép màu đen; 01 (một) áo chống nắng màu xanh; 01 (một) khẩu trang màu trắng, đây là đồ vật H mặc khi lấy trộm xe của anh Q, H tự nguyện giao nộp.

Ngày 30/7/2022, Cơ quan điều tra có văn bản yêu cầu định giá chiếc xe máy của anh Q thu giữ ở trên. Tại biên bản và kết luận định giá tài sản số 158/KL-HĐĐG cùng ngày của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự quận H, kết luận: *“01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh-đen-bạc, BKS: 29Y3-539.14, số khung 3919KY242014, số máy JA39E1102735, thu được tang vật có trị giá 12.000.000 đồng”*.

Tại Cáo trạng số 256/CT-VKS-HĐ ngày 10 tháng 10 năm 2022, của Viện kiểm sát nhân dân quận H truy tố Nguyễn Cộng H về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H duy trì quyền công tố: Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo tù 30 đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 30/7/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra xác định, chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh-đen-bạc, BKS 29Y3-539.14, số khung 3919KY242014, số máy JA39E110273 chủ sở hữu hợp pháp là chị Mai Thị Thu H (Sinh năm: 1983, trú tại thôn Viên Ngoại, xã Viên An, huyện Ứng H, thành phố Hà Nội). Chị H cho anh Dư Quang Q mượn để đi lại. Ngày 22/9/2022, cơ quan điều tra đã trả cho chị H chiếc xe

trên. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì khác, nên không xem xét.

Về tang vật của vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 quần bò sáng màu, 01 đôi dép màu đen, 01 áo chống nắng màu xanh; 01 khẩu trang màu trắng thu giữ của bị cáo.

Lời nói sau cùng bị cáo ăn năn hối cải, đề nghị HĐXX xem xét giảm hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an quận H, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận H trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi hoặc quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về việc vắng mặt người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án: Tại phiên tòa, vắng mặt người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ. Xét các bị hại, đương sự đã có lời khai đầy đủ trong hồ sơ vụ án, không yêu cầu bồi thường gì khác về dân sự, do đó việc vắng mặt họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo quy định tại các điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung vụ án: Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo, kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 29/7/2022, tại khu vực L08-L01, khu A, khu đô thị DN, phường LK, quận H, thành phố Hà Nội, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản, Nguyễn Cộng H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của anh Dư Quang Q là chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh-đen-bạc, BKS: 29Y3-539.14, số khung 3919KY242014, số máy JA39E110273, đã qua sử dụng. Giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt, được Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận H xác định giá **12.000.000** đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy: Căn cứ vào lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp các tài liệu khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án gồm: Đơn trình báo, Sơ đồ hiện trường, lời khai của người bị hại và Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận H... xác định hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản được quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Cộng H bản thân đã bị xét xử nhiều lần,

nhân thân 3 tiền án, đã tái phạm chưa được xóa án tích lại phạm tội do cố ý, nên lần phạm tội này bị tính là “tái phạm nguy hiểm”. Do đó Viện kiểm sát nhân dân quận H giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất vụ án, hình phạt và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội gây mất trật tự tại địa phương, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Bị cáo là người đã trưởng thành, có nhận thức và khả năng làm chủ bản thân, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện; Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhân thân xấu, đã được cải tạo, giáo dục nhiều lần nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà còn tiếp tục phạm tội. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và xét xử đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản chiếm đoạt đã thu giữ và trả lại cho bị hại; bị hại không có yêu cầu gì khác, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự, nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo yên tâm cải tạo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng của vụ án đã bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận H: 01 quần bò sáng màu, 01 đôi dép màu đen, 01 áo chống nắng màu xanh; 01 khẩu trang màu trắng thu giữ của bị cáo, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với đối tượng Trần Xuân L là người cùng H trộm cắp chiếc xe máy của anh Q (theo lời khai của H), cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập L đến làm việc, tuy nhiên L không có mặt ở địa phương, đi đâu, làm gì không ai biết, ngoài lời khai của H thì không có tài liệu nào khác chứng minh L cùng H thực hiện trộm cắp chiếc xe máy của trên. Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách tài liệu liên quan đến hành vi của Trần Xuân L để tiếp tục điều tra khi nào có căn cứ xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 45; 46; 106; 136; 260; 268; 269; 299; 326; 327; 329; 331;

333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Cộng H phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Cộng H 33 (Ba mươi ba) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 30/7/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 quần bò sáng màu, 01 đôi dép màu đen, 01 áo chống nắng màu xanh; 01 khẩu trang màu trắng;

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26 tháng 10 năm 2022 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H và Chi cục thi hành án dân sự quận H).

4- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5- Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; vắng mặt người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Chi cục THADS quận H;
- Trại tạm giam; Bị cáo;
- Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND phường (xã) nơi bị cáo cư trú;
- L-u HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thoa

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

